TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 42/2023/HS-PT
Ngày: 17-5-2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồsm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Huỳnh Văn Út
Các Thẩm phán: Ông Dương Hùng Quang
Ông Đặng Minh Trung

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Vũ Phong, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Trúc Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Thúy M, Nguyễn Tường D, Đinh Thị C, Bạch Thị Kim T do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tường D, Đinh Thị C, Bạch Thị Kim T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2023/HS-ST ngày 07 - 02 – 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Tường D, sinh năm 1993 tại huyện C, tỉnh Cà Mau. Nơi ĐKNKTT: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị S; vợ: Ngô Mai Đ; con: 01 người; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 26/6/2020; bị cáo tại ngoại có mặt.

2. Họ và tên: Đinh Thị C, sinh năm 1975 tại huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Nơi ĐKNKTT: Ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh An Giang; chỗ ở: Ấp D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Minh T1 (đã chết) và bà Ngô Thị B1 (đã chết); chồng: Phạm Văn T2; con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18/6/2020 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay; bị cáo bị tạm giam có mặt.

3. Họ và tên: Bạch Thị Kim T, sinh năm 1981 tại tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Khóm D, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạch Văn T3 và bà Lê Thị L; chồng: Trịnh Văn T4, con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 01/8/2022; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Bạch Thị Kim T: Luật sư Phạm Thanh R, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh C.

- Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị (không triệu tập):

Họ và tên: Nguyễn Thúy M, sinh năm 1993 tại huyện C, tỉnh Cà Mau. Nơi ĐKNKTT: Khóm Ngọc T5, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Ấp C, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Ngô Thu Y; chồng: Cao Văn K (đã ly hôn); con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 26/6/2020; ngày 14/10/2022 ra quyết định bắt, tạm giam; ngày 24/11/2022 ra quyết định truy nã; bị cáo vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo (không triệu tập):

1. Bà Bạch Thị Kim N, sinh năm: 1979; địa chỉ: A T, khóm D, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

2. Bà Trần Diễm T6, sinh năm: 1982; địa chỉ: Khóm D, phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

3. Bà Đoàn Thị N1, sinh năm: 1985; địa chỉ: Ấp V, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

4. Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1986; địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 17/6/2020, lực lượng Cảnh sát hình sự Công an huyện C bắt quả tang 03 (ba) đôi nam nữ đang thực hiện hành vi mua, bán dâm tại nhà nghỉ "Khỏe Nhiều" thuộc khóm C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau do Cao Văn K cùng vợ Nguyễn Thúy M, cư trú khóm N, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau làm chủ; các đối tượng bị bắt quả tang gồm: Đinh Thị C, Trần Gia B2, Trần Diễm T6, Lâm Tấn T7, Nguyễn Thị L2 và Nguyễn Văn T8; quá trình bắt giữ, lực lượng làm nhiệm vụ tiến hành kiểm tra điện thoại di động của các đối tượng thì phát hiện trong tin nhắn Zalo của Nguyễn Thúy M, Đinh Thị C và Trần Diễm T6 có nhiều nội dung liên quan đến việc mua, bán số lô, số đề. Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ gồm:

- Tạm giữ của Đinh Thị C gồm: 01(một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG, model SM-G532G/DS, số Imel: 351556/09/944209/3, có gắn hai sim thuê bao Vinaphone, sim 01 số seri: 89840200010975145376, sim 02 số seri 89840200010529717753; 02 (hai) tờ giấy có ghi các con số lô, số đề có chữ ký xác nhận của Đinh Thị C và 1.403.000đ;

- Tạm giữ của Trần Gia B2 gồm: (01) một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn sim, số thuê bao 0947.656.727 và 20.000đ;

- Tạm giữ của Trần Diễm T6 gồm: (01) một điện thoại di động hiệu SAMSUNG J4 màu vàng đồng, ở mặt trước dưới góc bên phải bị bể, số Imel 1: 358145/09/212782/9, số Imel 2: 358146/09/212782/7 có gắn 02 sim, sim 1 số thuê

bao 0384.589.328, không có số seri, sim 2 số thuê bao 0919.161.261, số seri: 898402000010569081268 và 130.000đ;

- Tạm giữ của Lâm Tấn T7 gồm: (01) một điện thoại di động hiệu FORME có gắn sim, số thuê bao 0917.656.727;

- Tạm giữ của Nguyễn Thị L2 gồm: (01) một điện thoại di động hiệu SAMSUNG A50 màu trắng có gắn sim, số thuê bao 0915.060.165 và 5.470.000đ;

- Tạm giữ của Nguyễn Văn T8 gồm: (01) một điện thoại di động hiệu ITEL màu đen có gắn sim, số thuê bao 0917.657.475; (01) một điện thoại di động hiệu HPHONE, có gắn sim, số thuê bao 0911.462.827 và 30.000đ;

- Tạm giữ của bị can Nguyễn Thúy M gồm: (01) một điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, số I: 359215078246064, điện thoại không gắn sim; (01) một điện thoại di động hiệu OPPO RENO, có gắn 02 sim, sim 1 số thuê bao 0916.819.654, số seri: 898402000010955561295, sim 2 số thuê bao 0947.767.464, không có số seri; (01) một tập giấy bên trong có ghi nhiều con số, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thúy M; (01) một tờ giấy có ghi nhiều con số, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thúy M; (01) giấy CMND mang tên Nguyễn Thúy M và tiền Việt Nam đồng 1.840.000đ;

- Tạm giữ của Cao Văn K gồm: (01) một sổ quản lý lưu trú; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 61E8006203 do phòng Tài chính - Kế hoạch huyện C cấp.

Đến ngày 18/6/2020 Nguyễn Tường D giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imel: 356740086695252, có gắn sim vinaphone, số seri: 898402000010871394631, điện thoại dùng liên lạc mua số với M.

Quá trình điều tra, xác định: Qua tìm hiểu thông tin ngoài xã hội Nguyễn Thúy M biết được Nguyễn Tường D; Bạch Thị Kim N và Bạch Thị Kim T có hoạt động mua, bán số lô, số đề cho nên đã trực tiếp gặp và gợi ý giao phơi số để hưởng huê hồng (tiền chênh lệch) thì được D, Bạch Thị Kim N và Bạch Thị Kim T đồng ý; sau khi thỏa thuận mức tiền hưởng huê hồng thì hàng ngày M ở nhà trọ "Khỏe Nhiều" địa chỉ khóm C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau thông qua mạng xã hội Z lấy tên tài khoản "M" bán số lô, số đề cho nhiều người.

Nguyễn Thúy M bắt đầu bán số lô, số đề từ ngày 15 đến ngày 17/6/2020 thì bị bắt quả tang. Trong hai ngày 15 và 16/6/2020, đã chứng minh M bán số lô, số đề cho Đinh Thị C và giao nộp lại cho Nguyễn Tường D bằng cách gửi tin nhắn Z; còn ngày 17/6/2020 M đã bán số lô, số đề cho Đinh Thị C, Đoàn Thị N1, Trần Diễm T6 và Nguyễn Thị L1, sau đó giao nộp lại cho Nguyễn Tường D, Bạch Thị Kim T và Bạch Thị Kim N bằng cách gửi tin nhắn Z M bán số lô, số đề Đài M, Đài M và Đài M.

Cách tính tỷ lệ các Đài M, M của Nguyễn Thúy M như sau:

- Tỷ lệ tính tiền bán số lô 02 con được M tính khi bán cho người mua là 14,5 đến 14,7; tức là nếu có người mua 1000 đồng số lô 02 con thì người mua phải trả cho M số tiền là 14.500đ đến 14.700đ trên một con số lô; nếu người mua trúng thì lấy số tiền mua nhân lên 80 lần để trả;

- Tỷ lệ tính tiền bán số lô 03 con được M tính khi bán cho người mua là 14,7; tức là nếu có người mua 1.000 đồng số lô 03 con thì người mua phải trả cho

M số tiền là 14.700đ trên một con số lô; nếu người mua trúng thì lấy số tiền mua nhân lên 600 lần để trả;

- Tỷ lệ tiền bán số đầu, đuôi được M tính khi bán cho người mua là 75%; tức là nếu có người mua 1000 đồng số đầu, đuôi thì người mua phải trả cho M là 750đ trên một con số lô; nếu người mua trúng thì lấy số tiền mua nhân lên 70 lần để trả;

- Tỷ lệ tiền bán số đá 02 con, số đá 03 con, số đá 04 con được M tính khi bán cho người mua 14,7; tức là, nếu có người đến mua 1.000 đồng số đá thì người mua phải trả cho M số tiền là 14.700đ; nếu mua số đá 02 con thì nhân lên hệ số 2 trên mỗi cặp số đá, nếu người mua trúng thì lấy số tiền mua nhân lên 600 lần để trả; số đá 03 con thì nhân lên hệ số 3 trên ba cặp số đá, nếu người mua trúng thì lấy số tiền mua nhân lên 800 lần để trả; số đá 04 con thì nhân lên hệ số 4 trên bốn cặp số đá; nếu người mua trúng thì lấy số tiền mua nhân lên 1200 lần để trả.

Cách tính tỷ lệ Đài M của Nguyễn Thúy M như sau:

- Tỷ lệ tính tiền bán số lô 02 con được M tính khi bán cho người mua là 22; tức là nếu có người mua 1000 đồng số lô 02 con thì người mua phải trả cho M số tiền là 22.000đ trên một con số lô; nếu người mua trúng thì lấy số tiền mua nhân lên 80 lần để trả;

- Tỷ lệ tính tiền bán số lô 03 con được M tính khi bán cho người mua là 22; tức là nếu có người mua 1000 đồng số lô 03 con thì người mua phải trả cho M số tiền là 22.000đ trên một con số lô; nếu người mua trúng thì lấy số tiền mua nhân lên 600 lần để trả;

- Tỷ lệ tiền bán số đầu, đuôi được M tính khi bán cho người mua là 75%; tức là nếu có người mua 1000 đồng số đầu, đuôi thì người mua phải trả cho M là 750đ trên một con số lô; riêng đối với số đầu thì nhân lên hệ số 04 (bốn); nếu người mua trúng thì lấy số tiền mua nhân lên 70 lần để trả;

- Tỷ lệ tiền bán số đá 02 con, số đá 03 con, số đá 04 con được M tính khi bán cho người mua 22; tức là, nếu có người đến mua 1000 đồng số đá thì người mua phải trả cho M số tiền là 22.000đ; nếu mua số đá 02 con thì nhân lên hệ số 2 trên mỗi cặp số đá, nếu người mua trúng thì lấy số tiền mua nhân lên 600 lần để trả; số đá 03 con thì nhân lên hệ số 3 trên ba cặp số đá, nếu người mua trúng thì lấy số tiền mua nhân lên 800 lần để trả; số đá 04 con thì nhân lên hệ số 4 trên bốn cặp số đá; nếu người mua trúng thì lấy số tiền mua nhân lên 1200 lần để trả.

- Về cách ghi số thể hiện như sau: Nếu số đầu thì ghi chữ "A" con số mua, rồi đến số tiền mua, đối với số tiền mua nếu ghi một con số thì tính hàng đơn vị, ghi hai số thì tính hàng chục, ghi ba con số thì tính hàng trăm, ghi bốn con số thì tính hàng triệu, số đuôi ghi chữ "B", số lô ghi chữ "C", số đá thì ghi chữ đá; còn cách ghi tiền ở số đuôi, số lô, số đá cũng giống như số đầu vừa nêu trên.

- Về cách thức thanh toán tiền ăn, thua: Nguyễn Thúy M thỏa thuận với người mua số và người nhận phơi số, sau khi có kết quả xổ số đối trừ ăn, thua thì ngày hôm sau mới thanh toán tiền; việc thanh toán tiền có thể trực tiếp hoặc chuyển theo tài khoản ngân hàng.

- Về cách tính tiền khi giao phơi số: Đối với Đài M và Đài M, số đầu, đuôi M bán là 75% nhưng giao lại cho D 73%, M hưởng tiền hoa hồng là 2%, đối với số lô 02 con, lô 03 con, số đá M bán 14,7 nhưng giao lại cho D 14 đến 14,3, M hưởng

hoa hồng là 4 đến 7%; đối với đài M2 số đầu đuôi M bán là 75% nhưng giao lại cho D 73%, M hưởng tiền hoa hồng là 2%, đối với số lô 02 con, lô 03 con M bán 22 nhưng giao lại cho D 21,7, My hưởng hoa hồng là 3%, đối với số đá M bán 22 nhưng giao lại cho D 20 My hưởng hoa hồng là 2%.

- Về cách thức bán số: Nguyễn Thúy M dùng điện thoại di động hiệu OPPO RENO có gắn 02 sim, sim 1 số thuê bao 0916.819.654, sim 2 số thuê bao 0947.767.464 thông qua ứng dụng Zalo tên "M"để thực hiện hành vi mua bán số lô, đã chứng minh được như sau:

Ngày 15/6/2020 Nguyễn Thúy M *bán số lô, số đề cho* Đinh Thị C *và giao phơi lại cho* Nguyễn Tường D *như sau:*

* Bán số lô, số đề cho Đinh Thị C đài M:

- Đ Cà Mau: Số lô hai con gồm 18 (mười tám) con số với số tiền 370.000đ (ba trăm, bảy chục nghìn đồng); tỷ lệ tính 18 (370.000đ x 18) = 6.660.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 03 (ba) con số lô với số tiền 100.000 đồng (100.000đ x 80 lần) = 8.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc Đài Cà Mau của M với C là 14.660.000 đồng.

- Đ Đồng Tháp: Số lô hai con gồm 18 (mười tám) con số với số tiền 370.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (370.000đ x 18) = 6.660.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 03 (ba) con số lô với số tiền 100.000đ (100.000đ x 80 lần) = 8.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc Đài Đ của M với C là 14.660.000 đồng.

- Đài Thành phố H: Số lô hai con gồm 18 (mười tám) con số với số tiền 370.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (370.000đ x 18) = 6.660.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 02 (hai) con số lô với số tiền 50.000đ (50.000đ x 80 lần) = 4.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Thành Phố Hồ Chí Minh của M với C là 10.660.000 đồng.

* Bán số lô, số đề cho Đinh Thị C đài M:

- Số lô hai con gồm 16 (mười sáu) số với số tiền 155.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (155.000đ x 27) = 4.185.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 04 (bốn) số lô 51 (02 lô), 52, 27, 38, với số tiền là 35.000đ (35.000đ x 80 lần) = 2.800.000 đồng.

- Số đá bốn con gồm 01 (một) số với số tiền 2.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (2.000đ x 2 x 6 x 27) = 648.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Miền Bắc của M với C là 7.633.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 15/6/2020 của M với C là: 47.613.000 đồng. Trong đó, đài M3 là 39.980.000 đồng (gồm đài Cà Mau: 14.660.000 đồng, đài Đồng Tháp: 14.660.000 đồng, đài Thành phố Hồ Chí Minh: 10.660.000 đồng); đài M2: 7.633.000 đồng. Đối trừ ăn, thua C thua số tiền là: 2.033.000 đồng, số tiền này đã thanh toán xong.

Sau khi nhận bán các con số lô, số đề của C, M giao lại cho Nguyễn Tường D gồm:

* Giao phơi số lô, số đề Đài M:

- Đ Cà Mau: Số lô hai con gồm 18 (mười tám) con số với số tiền 370.000đ (ba trăm, bảy chục nghìn đồng); tỷ lệ tính 18 (370.000đ x 18) = 6.660.000 đồng,

đối chiếu kết quả xổ số trúng 03 (ba) con số lô với số tiền 100.000 đồng (100.000đ x 80 lần) = 8.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc Đài Cà Mau của M với D là 14.660.000 đồng.

- Đ Đồng Tháp: Số lô hai con gồm 18 (mười tám) con số với số tiền 370.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (370.000đ x 18) = 6.660.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 03 (ba) con số lô với số tiền 100.000đ (100.000đ x 80 lần) = 8.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc Đài Đồng Tháp của M với D là 14.660.000 đồng.

- Đài Thành phố H: Số lô hai con gồm 18 (mười tám) con số với số tiền 370.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (370.000đ x 18) = 6.660.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 02 (hai) con số lô với số tiền 50.000đ (50.000đ x 80 lần) = 4.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc Đài Thành Phố H của M với D là 10.660.000 đồng.

* Giao phơi số lô, số đề Đài M:

- Số lô hai con gồm 16 (mười sáu) số với số tiền 155.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (155.000đ x 27) = 4.185.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 04 (bốn) số lô 51 (02 lô), 52, 27, 38, với số tiền là 35.000đ (35.000đ x 80 lần) = 2.800.000 đồng.

- Số đá bốn con gồm 01 (một) số với số tiền 2.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (2.000đ x 2 x 6 x 27) = 648.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc Đài Miền Bắc của M với D là 7.633.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 15/6/2020 của M với D là: 47.613.000 đồng. Trong đó, đài M3 là 39.980.000 đồng (gồm đài Cà Mau: 14.660.000 đồng, đài Đồng Tháp: 14.660.000 đồng, đài Thành phố Hồ Chí Minh: 10.660.000 đồng); đài M2: 7.633.000 đồng. Đối trừ ăn, thua D thu lợi bất chính số tiền là: 2.033.000 đồng, M thu lợi bất chính số tiền hưởng hoa hồng từ D là 539.000 đồng, số tiền này đã thanh toán xong.

Ngày 16/6/2020 Nguyễn Thúy M *bán số lô, số đề cho* Đinh Thị C *và giao phơi lại cho* Nguyễn Tường D *như sau:*

* Bán số lô, số đề cho bị can Đinh Thị Châu Đ1 Miền Nam:

- Đ Bạc Liêu:

+ Số lô hai con gồm 28 (hai mươi tám) con số với số tiền 670.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (670.000đ x 18) = 12.060.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 04 (bốn) con số lô với số tiền 95.000đ (95.000đ x 80 lần) = 7.600.000 đồng.

+ Số lô ba con gồm 03 (ba) con số với số tiền 15.000 đồng, tỷ lệ tính 17 (15.000đ x 17) = 255.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

+ Số đầu, đuôi gồm 02 (hai) con số với số tiền 200.000 đồng, tỷ lệ tính 100% (200.000đ x 100%) = 200.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Bạc Liêu của M với C là 20.115.000 đồng.

- Đài V:

+ Số lô hai con gồm 25 (hai mươi lăm) con số với số tiền 650.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (650.000đ x 18) = 11.700.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 01 (một) con số lô với số tiền 20.000đ (20.000đ x 80 lần) = 1.600.000 đồng.

+ Số lô ba con gồm 03 (ba) con số với số tiền 15.000 đồng, tỷ lệ tính 17 (15.000đ x 17) = 255.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

+ Số đầu, đuôi gồm 02 (hai) con số với số tiền 200.000 đồng, tỷ lệ tính 100% (200.000đ x 100%) = 200.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc Đài V của M với C là 13.755.000 đồng.

- Đ Bến Tre:

+ Số lô hai con gồm 25 (hai mươi lăm) con số với số tiền 650.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (650.00đ x 18) = 11.700.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 05 (năm) con số lô với số tiền 100.000đ (100.000đ x 80 lần) = 8.000.000 đồng.

+ Số lô ba con gồm 03 (ba) con số với số tiền 15.000 đồng, tỷ lệ tính 17 (15.000đ x 17) = 255.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

+ Số đầu, đuôi gồm 02 (hai) con số với số tiền 200.000 đồng, tỷ lệ tính 100% (200.000đ x 100%) = 200.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc Đài B của M với C là 20.155.000 đồng.

* Bán số lô, số đề cho bị can Đinh Thị Châu Đ1 Miền Trung:

- Đ2: Số lô hai con gồm 07 (bảy) con số với số tiền 210.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (210.000đ x 18) = 3.780.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 01 (một) con số lô với số tiền 30.000đ (30.000đ x 80 lần) = 2.400.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc Đài Đ của M với C là 6.180.000 đồng.

- M3: Số lô hai con gồm 07 (bảy) con số với số tiền 210.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (210.000đ x 18) = 3.780.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 01 (một) con số lô với số tiền 30.000đ (30.000đ x 80 lần) = 2.400.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc Đài Quãng Nam của M với C là 6.180.000 đồng.

* Bán số lô, số đề Đài M:

+ Số lô hai con gồm 19 (mười chín) con số với số tiền 113.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (113.000đ x 27) = 3.051.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 01 (một) con số lô với số tiền là 10.000đ (10.000đ x 80 lần) = 800.000 đồng.

+ Số đá hai con gồm 01 (một) con số với số tiền 2.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (2.000đ x 2 x 27) = 108.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

+ Số đá ba con gồm 01 (một) con số với số tiền 2.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (2.000đ x 2 x 3 x 27) = 324.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Miền Bắc của M với C là 4.283.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 16/6/2020 của M với C là: 70.668.000 đồng. Trong đó, đài M3 là 54.025.000 đồng (gồm đài Bạc Liêu: 20.115.00 đồng, đài Vũng Tàu: 13.755.000 đồng, đài Bến Tre: 20.155.000 đồng); đài Miền T9 là 12.360.000 đồng (gồm đài Đắk Lắk: 6.180.000 đồng, đài M3: 6.180.000 đồng) và đài M2: 4.283.000 đồng. Đối trừ ăn thua, C thua số tiền là: 25.068.000 đồng, số tiền này C đã thanh toán cho M và My đã thanh toán cho D xong.

Sau khi nhận bán các con số lô, số đề của C, M giao lại cho Nguyễn Tường D gồm:

* Giao phơi số lô, số đề Đài M:

- Đ Bạc Liêu:

+ Số lô hai con gồm 28 (hai mươi tám) con số với số tiền 670.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (670.000đ x 18) = 12.060.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 04 (bốn) con số lô với số tiền 95.000đ (95.000đ x 80 lần) = 7.600.000 đồng.

+ Số lô ba con gồm 03 (ba) con số với số tiền 15.000 đồng, tỷ lệ tính 17 (15.000đ x 17) = 255.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

+ Số đầu, đuôi gồm 02 (hai) con số với số tiền 200.000 đồng, tỷ lệ tính 100% (200.000đ x 100%) = 200.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Bạc Liêu của M với D là 20.115.000 đồng.

- Đài V:

+ Số lô hai con gồm 25 (hai mươi lăm) con số với số tiền 650.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (650.000đ x 18) = 11.700.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 01 (một) con số lô với số tiền 20.000đ (20.000đ x 80 lần) = 1.600.000 đồng.

+ Số lô ba con gồm 03 (ba) con số với số tiền 15.000 đồng, tỷ lệ tính 17 (15.000đ x 17) = 255.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

+ Số đầu, đuôi gồm 02 (hai) con số với số tiền 200.000 đồng, tỷ lệ tính 100% (200.000đ x 100%) = 200.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc Đài V của M với D là 13.755.000 đồng.

- Đ Bến Tre:

+ Số lô hai con gồm 25 (hai mươi lăm) con số với số tiền 650.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (650.00đ x 18) = 11.700.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 05 (năm) con số lô với số tiền 100.000đ (100.000đ x 80 lần) = 8.000.000 đồng.

+ Số lô ba con gồm 03 (ba) con số với số tiền 15.000 đồng, tỷ lệ tính 17 (15.000đ x 17) = 255.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

+ Số đầu, đuôi gồm 02 (hai) con số với số tiền 200.000 đồng, tỷ lệ tính 100% (200.000đ x 100%) = 200.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Bến Tre của M với D là 20.155.000 đồng.

*Giao phơi số lô, số đề Đài M:

- Đài Đắk lắk:

+ Số lô hai con gồm 07 (bảy) con số với số tiền 210.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (210.000đ x 18) = 3.780.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 01 (một) con số lô với số tiền 30.000đ (30.000đ x 80 lần) = 2.400.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Đắk Lắk của M với D là 6.180.000 đồng.

- Đài Q:

+ Số lô hai con gồm 07 (bảy) con số với số tiền 210.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (210.000đ x 18) = 3.780.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 01 (một) con số lô với số tiền 30.000đ (30.000đ x 80 lần) = 2.400.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Quãng Nam của M với D là 6.180.000 đồng.

* Giao phơi số lô, số đề Đài M:

+ Số lô hai con gồm 19 (mười chín) con số với số tiền 113.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (113.000đ x 27) = 3.051.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 01 (một) con số lô với số tiền là 10.000đ (10.000đ x 80 lần) = 800.000 đồng.

+ Số đá hai con gồm 01 (một) con số với số tiền 2.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (2.000đ x 2 x 27) = 108.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

+ Số đá ba con gồm 01 (một) con số với số tiền 2.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (2.000đ x 2 x 3 x 27) = 324.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Miền Bắc của M với D là 4.283.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 16/6/2020 của M với D là: 70.668.000 đồng. Trong đó, đài M3 là 54.025.000 đồng (gồm đài Bạc Liêu: 20.115.00 đồng, đài Vũng Tàu: 13.755.000 đồng, đài Bến Tre: 20.155.000 đồng); đài Miền T9 là 12.360.000 đồng (gồm đài Đắk Lắk: 6.180.000 đồng, đài M3: 6.180.000 đồng); đài M2: 4.283.000 đồng. Đối chiếu thắng thua D thu lợi bất chính 25.068.000 đồng, M hưởng hoa hồng 1.138.000 đồng, D đã thanh toán cho M xong.

Ngày 17/6/2020 Nguyễn Thúy M *bán số lô, số đề cho* Đinh Thị C, Đoàn Thị N1, Nguyễn Thị L1 *và* Trần Diễm T6 *giao phơi cho* Nguyễn Tường D, Bạch Thị Kim N *và* Bạch Thị Kim T *như sau:*

1. Bán số lô, số đề cho Đinh Thị C đài M:

- Đ Sóc Trăng:

+ Số lô hai con gồm 31 (ba mươi mốt) con số với số tiền 350.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (350.000đ x 18) = 6.300.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 06 (sáu) con số lô với số tiền 55.000đ (55.000đ x 80 lần) = 4.400.000 đồng.

+ Số lô ba con gồm 04 (bốn) con số với số tiền 20.000 đồng, tỷ lệ tính 17 (20.000đ x 17) = 340.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Sóc Trăng của M với C là 11.040.000 đồng.

- Đ Cần Thơ:

+ Số lô hai con gồm 29 (hai mươi chín) con số với số tiền 340.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (340.000đ x 18) = 6.120.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 05 (năm) con số lô với số tiền 60.000đ (60.000đ x 80 lần) = 4.800.000 đồng.

+ Số lô ba con gồm 04 (bốn) con số với số tiền 20.000 đồng, tỷ lệ tính 17 (20.000đ x 17) = 340.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Cần Thơ của M với C là 11.260.000 đồng.

- Đ Đồng Nai:

+ Số lô hai con gồm 29 (hai mươi chín) con số với số tiền 340.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (340.000đ x 18) = 6.120.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 06 (sáu) con số lô với số tiền 80.000đ (80.000đ x 80 lần) = 6.400.000 đồng.

+ Số lô ba con gồm 04 (bốn) con số với số tiền 20.000 đồng, tỷ lệ tính 17 (20.000đ x 17) = 340.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Đồng Nai của M với C là 12.860.000 đồng.

* Bán số lô, số đề cho Đinh Thị C đài M:

- Đ Khánh Hòa: Số lô hai con gồm 09 (chín) con số với số tiền 100.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (100.000 đồng x 18) = 1.800.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Khánh Hòa của M với C là 1.800.000 đồng.

- Đ Đà Nẵng: Số lô hai con gồm 09 (chín) con số với số tiền 100.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (100.000đ x 18) = 1.800.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 02 (hai) con số lô với số tiền 20.000đ (20.000đ x 80 lần) = 1.600.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Đà Nẵng của M với C là 3.400.000 đồng.

* Bán số lô, số đề cho Đinh Thị C đài M:

+ Số lô hai con gồm 06 (sáu) con số với số tiền 90.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (90.000đ x 27) = 2.430.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 01 (một) con số lô với số tiền là 20.000đ (20.000đ x 80 lần) = 1.600.000 đồng.

+ Số đá ba con gồm 01 (một) con số với số tiền 5.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (15.000đ x 2 x 3 x 27) = 810.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Miền Bắc của M với C là 4.840.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 17/6/2020 của M với C là: 45.200.000 đồng. Trong đó, đài M3 là 35.160.000 đồng (gồm đài Sóc Trăng: 11.040.000 đồng, đài Cần Thơ: 11.260.000 đồng, đài Đồng Nai: 12.860.000 đồng); đài Miền T9 là 5.200.000 đồng (gồm đài Khánh Hòa: 1.800.000 đồng, đài Đ3: 3.400.000 đồng); đài Miền B3: 4.840.000 đồng. Đối trừ ăn thua, C thua số tiền là 7.600.000 đồng số tiền này C chưa thanh toán cho M (do My bị bắt).

2. Đoàn Thị N1, sinh năm: 1985, cư trú ấp V, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu:

* Bán số lô, số đề đài M:

- Đ Sóc Trăng:

+ Số đầu đuôi gồm 01 (một) con số với số tiền 100.000 đồng, tỷ lệ tính 100% (100.000đ x 100%) = 100.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

+ Số lô hai con gồm 02 (hai) con số với số tiền 40.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (40.000đ x 18) = 720.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Sóc Trăng của M với Đoàn Thị N1 là 820.000 đồng.

* Bán số lô, số đề đài M:

+ Số lô hai con gồm 02 (hai) con số với số tiền 20.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (20.000đ x 27) = 540.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

+ Số đá hai con gồm 01 (một) con số với số tiền 5.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (5.000đ x 2 x 27) = 270.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Miền Bắc của M với Đoàn Thị N1 là 810.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 17/6/2020 của M với N1 là: 1.630.000 đồng. Trong đó, đài M3 là 820.000 đồng (cụ thể, đài Sóc Trăng: 820.000 đồng); đài Miền B3: 4.840.000 đồng. Đối trừ ăn thua, N1 thua số tiền là 1.630.000 đồng số tiền này N1 chưa thanh toán cho M (do My bị bắt).

3. Đối với Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1986, cư trú ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau:

* Bán số lô, số đề đài M:

- Đ Đà Nẵng: Số lô hai con gồm 04 (bốn) con số với số tiền 20.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (20.000đ x 18) = 360.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Đà Nẵng của M với Nguyễn Thị L1 là 360.000 đồng.

- Đ Khánh Hòa: Số lô hai con gồm 04 (bốn) con số với số tiền 20.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (20.000đ x 18) = 360.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Khánh Hòa của M với Nguyễn Thị L1 là 360.000 đồng.

* Bán số lô, số đề Đài M: Số lô hai con gồm 04 (bốn) con số với số tiền 40.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (40.000đ x 27) = 1.080.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Miền Bắc của M với Nguyễn Thị L1 là 1.080.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 17/6/2020 của M với L1 là: 1.800.000 đồng. Trong đó, đài Miền T9 là 720.000 đồng (gồm đài Đà Nẵng: 360.000 đồng, đài K1: 360.000 đồng); đài M2: 1.080.000 đồng. Đối trừ ăn thua, L1 thua số tiền là 1.800.000 đồng số tiền này L1 chưa thanh toán cho M (do My bị bắt).

4. Đối với Trần Diễm T6, sinh năm: 1982, cư trú khóm D, phường G, TP C, tỉnh Cà Mau:

* Bán số lô, số đề Đài M: Số lô hai con gồm 40 (bốn mươi) con số với số tiền 80.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (80.000đ x 27) = 2.160.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 09 (chín) con số lô với số tiền 23.000đ (23.000đ x 80 lần) = 1.840.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Miền Bắc của M với Trần Diễm T6 là 4.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 17/6/2020 của M với T6 là: 4.000.000 đồng. Trong đó, đài Miền B3 là 4.000.000 đồng. Đối trừ ăn thua, T6 thua số tiền là 320.000 đồng số tiền này T6 chưa thanh toán cho M (do My bị bắt).

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 17/6/2020 của M với C, N1, L1 và T6 là 52.630.000 đồng. Trong đó, đài M3 là 35.980.000 đồng; đài Miền T9 là 5.920.000 đồng; đài Miền B3 là 10.730.000 đồng. Chưa chung chi với nhau thì bị bắt.

Sau khi nhận bán các con số lô, số đề của C, Nguyễn Thị L1, Đoàn Thị N1 và Trần Diễm T6, M giao lại cho Nguyễn Tường D, Bạch Thị Kim T Và Bạch Thị Kim N gồm:

1. M chuyển phơi số lô, số đề cho Nguyễn Tường D đài M:

- Đ Sóc Trăng:

+ Số đầu, đuôi gồm 02 (hai) con số với số tiền 1.400.000 đồng, tỷ lệ tính 100% (1.400.000đ x 100%) = 1.400.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

+ Số lô hai con gồm 34 (ba mươi bốn) con số với số tiền 490.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (490.000đ x 18) = 8.820.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 06 (sáu) con số lô với số tiền 55.000đ (55.000đ x 80 lần) = 4.400.000 đồng.

+ Số lô 03 con gồm 05 (năm) con số với số tiền 60.000 đồng, tỷ lệ tính 17 (60.000đ x 17) = 1.020.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng

Tổng số tiền đánh bạc đài Sóc Trăng của M với D là 15.640.000 đồng.

- Đ Cần Thơ:

+ Số lô hai con gồm 29 (hai mươi chín) con số với số tiền 340.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (340.000đ x 18) = 6.120.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 05 (năm) con số lô với số tiền 60.000đ (60.000đ x 80 lần) = 4.800.000 đồng.

+ Số lô ba con gồm 04 (bốn) con số với số tiền 20.000 đồng, tỷ lệ tính 17 (20.000đ x 17) = 340.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Cần Thơ của M với D là 11.260.000 đồng.

- Đ Đồng Nai:

+ Số lô hai con gồm 29 (hai mươi chín) con số với số tiền 340.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (340.000đ x 18) = 6.120.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 06 (sáu) con số lô với số tiền 80.000đ (80.000đ x 80 lần) = 6.400.000 đồng.

+ Số lô ba con gồm 04 (bốn) con số với số tiền 20.000 đồng, tỷ lệ tính 17 (20.000đ x 17) = 340.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Đồng Nai của M với D là 12.860.000 đồng.

* M chuyển phơi số lô, số đề đài M:

- Đ Khánh Hòa: Số lô hai con gồm 40 (bốn mươi) con số với số tiền 345.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (345.000đ x 18) = 6.210.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 03 (ba) con số lô với số tiền 25.000đ (25.000đ x 80 lần) = 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Khánh Hòa của M với D là 8.210.000 đồng.

- Đ Đà Nẵng: Số lô hai con gồm 40 (bốn mươi) con số với số tiền 345.000 đồng, tỷ lệ tính 18 (345.000đ x 18) = 6.210.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 05 (năm) con số lô với số tiền 45.000đ (45.000đ x 80 lần) = 3.600.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Đà Nẵng của M với D là 9.810.000 đồng.

* M chuyển phơi số lô, số đề đài M: Số lô hai con gồm 54 (năm mươi bốn) con số với số tiền 350.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (350.000đ x 27) = 9.450.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 09 (chín) con số lô với số tiền 31.000đ (31.000đ x 80 lần) = 2.480.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Miền Bắc của M với D là 11.930.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 17/6/2020 của M với D là: 69.710.000 đồng. Trong đó, đài M3 là 39.670.000 đồng (gồm đài Sóc Trăng: 15.640.000 đồng, đài Cần Thơ: 11.260.000 đồng, đài Đồng Nai: 12.860.000 đồng); đài Miền T9 là 18.020.000 đồng (gồm đài Khánh Hòa: 8.210.000 đồng, đài Đ3: 9.810.000 đồng); đài Miền B3: 11.930.000 đồng. Đối chiếu thắng thua D thu lợi 24.350.000 đồng. M hưởng huê hồng là 957.000 đồng, chưa chung chi với nhau thì bị bắt.

2. M giao phơi số lô, số đề cho Bạch Thị Kim T, sinh năm: 1981, cư trú khóm D, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau:

- Bán số lô, số đề đài M: Số lô hai con gồm 34 (Ba mươi bốn) con số với số tiền 140.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (140.000đ x 27) = 3.780.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 06 (sáu) con số lô với số tiền 22.000đ (22.000đ x 80 lần) = 1.760.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc đài M của M với Bạch Thị Kim T là 5.540.000 đồng; đối trừ ăn, thua T thu lợi bất chính số tiền 2.020.000 đồng; số tiền thu lợi bất chính của M từ việc chuyển tin nhắn bán số lô, số đề hưởng huê hồng (tiền chênh lệnh) cho T ở đài M là 42.000 đồng, số tiền này T chưa thanh toán cho M (do My bị bắt).

3. M giao phơi số lô, số đề cho Bạch Thị Kim N, sinh năm: 1979, cư trú khóm D, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau:

- Bán số lô, số đề đài Miền Bắc: Số đá 02 con gồm 03 (ba) con số với số tền 15.000 đồng, tỷ lệ tính 27 (15.000đ x 2 x 27) = 810.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, không có số trúng.

Tổng số tiền đánh bạc đài M của M với Bạch Thị Kim N là 810.000 đồng; đối trừ ăn, thua T thu lợi bất chính số tiền 810.000 đồng; số tiền thu lợi bất chính của M từ việc chuyển tin nhắn bán số lô, số đề hưởng huê hồng (tiền chênh lệnh) cho N ở đài M là 60.000 đồng, số tiền này N chưa thanh toán cho M (do My bị bắt).

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 17/6/2020 của M với D, T và N là: 76.060.000 đồng. Trong đó, đài M3 là 39.760.000 đồng (gồm đài Sóc Trăng: 15.640.000 đồng, đài Cần Thơ: 11.260.000 đồng, đài Đồng Nai: 12.860.000 đồng); đài Miền T9 là 18.020.000 đồng (gồm đài Khánh Hòa: 8.210.000 đồng, đài Đ3: 9.810.000 đồng); đài Miền B3: 18.280.000 đồng. M hưởng hoa hồng từ việc chuyển phơi là 1.059.000 đồng, chưa chung chi với nhau thì bị bắt.

Trong ngày 17/6/2020 tổng số tiền M bán và giao phơi tính luôn số trúng thì có sự chênh lệch nhau là 23.430.000 đồng so với số tiền bán của M là do ngày 17/6/2020 ngoài bán số lô, số đề cho C, L1, N1 và T6 thì M còn bán số lô, số đề cho nhiều người khác, bán bằng hình thức sử dụng Zalo, do trước khi lực lượng Công an đến bắt quả tang M đã xóa một số Zalo nội dung mua số lô, số đề của nhiều người mua số nên không nhớ bán số cho ai, Zalo tên gì, bán những con số nào và số tiền bao nhiêu. M chỉ xác định sau khi bán số không ôm giữ lại làm chủ lô, đề mà chuyển toàn bộ phơi số cho D, T và N để hưởng tiền huê hồng (tiền chênh lệch).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2023/HS-ST ngày 07 - 02 – 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau quyết định:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 và điểm a khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thúy M phạm các tội "*Đánh bạc*" và "*Tổ chức đánh bạc*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thúy M 09 (chín) tháng tù về tội "*Đánh bạc*"; 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội "*Tổ chức đánh bạc*". Tổng hợp hình phạt của hai tội, hình phạt chung bị cáo Nguyễn Thúy M phải chấp hành là 04 (bốn) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng

hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tường D phạm các tội "*Đánh bạc*" và "*Tổ chức đánh bạc*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tường D số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) về tội "*Đánh bạc*" và 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội "*Tổ chức đánh bạc*"; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị C phạm tội "*Đánh bạc*".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị C 03 (ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Bạch Thị Kim T phạm tội "*Đánh bạc*".

Xử phạt: Bị cáo Bạch Thị Kim T 04 (bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20-02-2023, bị cáo Nguyễn Tường D kháng cáo xin giảm nhẹ một phần hình phạt, lý do: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, con bị cáo bị bệnh sốt co giật nặng; bị cáo nuôi bà nội năm nay 93 tuổi, nằm liệt giường không đi đứng được.

Ngày 20-02-2023, bị cáo Bạch Kim T xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ, vì cha mẹ bị cáo lớn tuổi, mẹ bệnh tim; cha bị suyển, con nhỏ đi học không ai đưa rước.

Ngày 14-02-2023, bị cáo Đinh Thị C kháng cáo xin giảm án. Ngày 25-4-2023, bị cáo Đinh Thị C có đơn xin rút lại toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Tường D; bị cáo Bạch Thị Kim T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.
- Bị cáo Đinh Thị C tiếp thừa nhận hành vi phạm tội, xin rút lại toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 342, 345, 348; điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2023/HS-ST ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đinh Thị C.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành phạm tội; xin được chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ngày 14-02-2023, bị cáo Đinh Thị C kháng cáo xin giảm án. Ngày 25-4-2023, bị cáo Đinh Thị C có đơn xin rút lại yêu cầu toàn bộ yêu cầu kháng cáo và tại phiên tòa bị cáo C tiếp tục xin rút yêu cầu kháng cáo. Xét, trong vụ án này, bị cáo Đinh Thị C kháng cáo có liên quan đến các bị cáo khác, nên Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu rút kháng cáo này của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm theo khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự. Từ đó, đình chỉ xét xử đối với kháng cáo của bị cáo Đinh Thị C là phù hợp. Đối với bị cáo Nguyễn Thị M1, vào ngày 31/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C có Công văn số 26/ĐTTH thông báo việc truy nã bị cáo Nguyễn Thúy M không có kết quả, án sơ thẩm xét xử vắng mặt bị cáo M theo điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự; đến nay vẫn không có thông tin gì đối với bị cáo M, nên việc tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Thúy M được thực hiện theo luật định.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện, đã khai nhận là phù hợp với các chứng cứ trong giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm như sau: Vào ngày 17/6/2020 Công an huyện C kiểm tra điện thoại phát hiện Nguyễn Thúy M có hành vi tổ chức bán số lô, số đề cho Đinh Thị C, Đoàn Thị N1, Nguyễn Thị L1, Trần Diễm T6. Sau đó, giao phơi lại cho Nguyễn Tường D, Bạch Thị Kim T, Bạch Thị Kim N để hưởng huê hồng. Nguyễn Thúy M bắt đầu bán số lô, số đề từ ngày 15/6/2020 đến ngày 17/6/2020 thì bị bắt.

[2.1] Đối với bị cáo Đinh Thị C xác định việc mua số lô, số đề của bị cáo Nguyễn Thúy M với tổng số tiền đánh bạc ba ngày từ ngày 15/6/2020 đến 17/6/2020 là 163.481.000 đồng. Cụ thể: Ngày 15/6/2020 là 47.613.000 đồng (gồm đài M3 là 39.980.000 đồng, đài M2 là 7.633.000 đồng); ngày 16/6/2020 là 70.668.000 đồng (gồm đài M3 là 54.025.000 đồng, đài M4 là 12.360.000 đồng, đài M2 là 4.283.000 đồng); ngày 17/6/2020 là 45.200.000 đồng (gồm đài M3 là 35.160.000 đồng, đài M4 là 5.200.000 đồng, đài M2 là 4.840.000 đồng). Tuy nhiên, số tiền đánh bạc 4.283.000 đồng ngày 16/6/2020 đài M2 và số tiền đánh bạc 4.840.000 đồng ngày 17/6/2020 đài Miền B3 là không đủ cấu thành tội phạm, nên án sơ thẩm đối trừ lại số tiền này. Do đó, án sơ thẩm kết luận tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo C là 154.358.000 đồng (chứ không phải là 163.481.000 đồng như Cáo trạng đã truy tố).

[2.2] Đối với bị cáo Nguyễn Thúy M bán số lô, số đề ba ngày cho Đinh Thị C, Đoàn Thị N1, Nguyễn Thị L1, Trần Diễm T6 sau đó giao phơi lại cho Nguyễn Tường D, Bạch Thị Kim T, Bạch Thị Kim N để hưởng huê hồng. Cụ thể: Ngày 15/6/2020 bị cáo bán số lô, số đề cho bị cáo C với số tiền đánh bạc là 47.613.000 đồng (gồm đài M3 là 39.980.000 đồng, đài M2 là 7.633.000 đồng) và giao toàn bộ số tiền bán được giao phơi lại cho bị cáo D; ngày 16/6/2020 bị cáo bán số lô, số đề cho bị cáo C với số tiền đánh bạc là 70.668.000 đồng (gồm đài M3 là 54.025.000 đồng, đài M4 là 12.360.000 đồng, đài M2 là 4.283.000 đồng) và giao toàn bộ số tiền bán được giao phơi lại cho bị cáo D; ngày 17/6/2020 bị cáo bán số lô, số đề cho bị cáo C, N1, L1, T6 với số tiền đánh bạc là 52.630.000 đồng (gồm đài M3 là 35.980.000 đồng, đài M4 là 5.920.000 đồng, đài M2 là 10.730.000 đồng) và giao phơi lại cho D, T, N tổng số tiền 76.060.000 đồng. Cụ thể: Giao phơi cho bị cáo Duy 69.710.000 đồng; giao phơi cho bị cáo Thảo 5.540.000 đồng và giao phơi cho Bạch Thị Kim N số tiền 810.000 đồng. Đối với số tiền chênh lệch 23.430.000 đồng (76.060.000 đồng – 52.630.000 đồng) từ việc bị cáo M bán số lô, số đề ngày 17/6/2020 cho các đối tượng sau đó giao phơi lại; bị cáo My xác định ngoài bán số lô, số đề cho C, L1, N1 và T6 thì bị cáo còn bán số lô, số đề cho nhiều người khác, bán bằng hình thức sử dụng Zalo, đã xóa một số Zalo nội dung mua số lô, số đề của nhiều người mua số nên không nhớ bán số cho ai, Zalo tên gì, bán những con số nào và số tiền bao nhiêu nhưng sau khi bán số không ôm giữ lại làm chủ lô, đề mà chuyển toàn bộ phơi số cho D, T và N để hưởng tiền huê hồng. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc 4.283.000 đồng ngày 16/6/2020 đài M2 là không đủ cấu thành tội phạm, nên án sơ thẩm đã đối trừ lại số tiền này. Do đó, có đủ cơ sở kết luận tổng số tiền dùng vào việc phạm tội "Tổ chức đánh bạc" của bị cáo M là 129.985.000 đồng chứ không phải là 128.985.000 đồng và tổng số tiền dùng vào việc phạm tội "Đánh bạc" của bị cáo My là 36.643.000 đồng, chứ không phải là 25.913.000 đồng như Cáo trạng đã truy tố.

[2.3] Đối với bị cáo Nguyễn Tường D nhận phơi từ bị cáo M 03 ngày tổng số tiền đánh bạc là 187.991.000 đồng. Cụ thể: Ngày 15/6/2020 là 47.613.000 đồng (gồm đài M3 là 39.980.000 đồng, đài M2 là 7.633.000 đồng); ngày 16/6/2020 là 70.668.000 đồng (gồm đài M3 là 54.025.000 đồng, đài M4 là 12.360.000 đồng, đài M2 là 4.283.000 đồng); ngày 17/6/2020 là 69.710.000 đồng (gồm đài M3 là 39.760.000 đồng, đài M4 là 18.020.000 đồng, đài M2 là 11.930.000 đồng). Xác định, số tiền đánh bạc 4.283.000 đồng ngày 16/6/2020 đài M2 là không đủ cấu thành tội phạm nên tổng số tiền đánh bạc của bị cáo D trong ba ngày là 183.708.000 đồng là có cơ sở, đúng quy định. Do đó, có đủ cơ sở kết luận tổng số tiền dùng vào việc phạm tội "Tổ chức đánh bạc" của bị cáo D là 133.765.000 đồng, chứ không phải là 133.675.000 đồng và tổng số tiền có hành vi phạm tội "Đánh bạc" là 49.943.000 đồng.

[2.4] Đối với bị cáo Bạch Thị Kim T nhận phơi từ bị cáo M ngày 17/6/2020 đài Miền B3 với tổng số tiền đánh bạc là 5.540.000 đồng.

Từ hành vi phạm tội của các bị cáo nêu trên, Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Thúy M, Nguyễn Tường D phạm các tội "*Đánh bạc*" (khoản 1 Điều 321 BLHS) và "*Tổ chức đánh bạc*" (điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS); Bị cáo Đinh Thị

C phạm tội *"Đánh bạc"*, (điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS), Bạch Thị Kim T phạm tội *"Đánh bạc"* (khoản 1 Điều 321 BLHS) là có căn cứ.

[3] Xét căn cứ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Tường D. Bị cáo Nguyễn Tường D là người thầu số làm chủ lô đề trực tiếp nhận phơi số từ bị cáo M, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 03 ngày là từ ngày 15 đến 17/6/2020; bị cáo D phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ khi lượng hình đối với bị cáo, xử bị cáo D số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) về tội "*Đánh bạc*" và 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội "*Tổ chức đánh bạc*" là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Nay bị cáo kháng cáo xin giảm án, nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Xét căn cứ kháng cáo xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ của bị cáo Bạch Thị Kim T. Bị cáo Bạch Thị Kim T là người nhận phơi số lô, số đề từ bị cáo M, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 17/6/2020 với tổng số tiền đánh bạc là 5.540.000 đồng. Bị cáo T phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Án sơ thẩm cũng đã áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, tuyên xử bị cáo T 04 tháng tù là dưới khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo cho rằng hoàn cảnh nuôi cha mẹ, nuôi con, nên xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ; xét thấy kháng cáo này không có căn cứ, nên không được chấp nhận.

[5] Từ phân tích trên, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo D, bị cáo T; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo C theo đề nghị của vị đại diện Kiểm sát nhân dân tỉnh C là phù hợp.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo D và bị cáo T phải chịu án phí theo luật định. Bị cáo Đinh Thị C không phải chịu án phí.

[7] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 342, 345, 348; điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Đinh Thị C.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tường D về giảm hình phạt và bị cáo Bạch Thị Kim T xin cải tạo không giam giữ hoặc hưởng án treo. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 03/2023/HS-ST ngày 07.02.2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tường D số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) về tội "*Đánh bạc*" và 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội "*Tổ chức đánh bạc*"; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt: Bị cáo Bạch Thị Kim T 04 (bốn) tháng tù về tội *"Đánh bạc"*; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Tường D và Bạch Thị Kim T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, mỗi bị cáo 200.000 đồng (chưa nộp). Bị cáo Đinh Thị C không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước;
- Công an huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Văn Út